

Số:85/2019/QĐST-HNGĐ

MT, ngày 23 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 88 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2019/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

1/ Anh Lê Trung H, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Số 38/1, ấp NH, xã HH, Thành phố BH, tỉnh Đồng Nai.

2/ Bà Nguyễn Kim L, sinh năm 1970.

Địa chỉ: ấp PL, xã BP, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn:

1/ Ông Nguyễn công M, sinh năm: 1965.

2/ Bà Dương Ngọc M1, sinh năm 1966

Cùng địa chỉ: ấp PT, xã BP, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận cháu Nguyễn Lê N Y, sinh ngày 17/01/2008 là con chung của ông Lê Trung H với bà Nguyễn Kim L. Giao cháu N Y cho ông Hưng, bà Loan trực tiếp nuôi dưỡng.

- Ông Lê Trung H và bà Nguyễn Kim L được quyền liên hệ cơ quan quản lý hành chính tại địa phương để tiến hành các thủ tục điều chỉnh khai sinh, hộ tịch cho Nguyễn Lê N Y theo quy định pháp luật.

- Về án phí: căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 chương I Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 ông H, bà L được miễn án phí.

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện MT;
- Phòng KTNV&THA - TAT;
- Chi cục THA.DS huyện MT;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đã ký

Huỳnh Thị Linh